TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÔNG CỐNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **08**/2017/QĐST-DS	*Nông Cống, ngày 27 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2017/TLST-DS ngày15 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị T

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Lê Thị Y

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Lê Thị Y phải trả nợ cho chị Lê Thị T số tiền là 68.000.000^{đ} (Sáu mươi tám triệu đồng chẵn).

Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án và Cơ quan Thi hành án đã ra quyết định thi hành nếu người phải thi hành án không nộp đủ số tiền thì hàng tháng phải chịu tiền lãi theo Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Chị Lê Thị Y phải nộp 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị T 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu số AA/2015/0006449 ngày 14/8/2017 của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Nông Cống.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nông Cống;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan THADS huyện Nông Cống;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Tình